

**A. MA TRẬN ĐỀ**

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TN KQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	TL	
1	<b>Chủ đề 1: Mạng máy tính và cộng đồng</b>	Thông tin và dữ liệu	2		1		1				1.75 đ (17.5%)
		Biểu diễn thông tin trong máy tính và lưu dữ liệu trong máy tính	5		4						2.25 đ (22.5%)
		Thông tin trong máy tính	5		4		1				3.25 đ (32.5%)
2	<b>Chủ đề 2: Mạng máy tính và Internet</b>	Giới thiệu về mạng máy tính và Internet	4		3				1		2.75đ (27.5%)
<b>Tổng</b>			<b>16</b>		<b>12</b>		<b>2</b>		<b>1</b>		<b>10đ</b>
<b>Tỉ lệ %</b>			<b>40%</b>		<b>30%</b>		<b>20%</b>		<b>10%</b>		<b>100%</b>
<b>Tỉ lệ chung %</b>			<b>70%</b>			<b>30%</b>				<b>100%</b>	

## B. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Chủ đề 1: Mạng máy tính và cộng đồng	Thông tin và dữ liệu	<p><b>Nhận biết :</b></p> <p>Trong các tình huống cụ thể có sẵn:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Phân biệt được thông tin và vật mang tin</li> <li>– Nhận biết được sự khác nhau giữa thông tin và dữ liệu.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được ví dụ minh họa về mối quan hệ giữa thông tin và dữ liệu.</li> <li>– Nêu được ví dụ minh họa tầm quan trọng của thông tin.</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Giải thích được vật mang tin và các dạng thông tin.</li> </ul>	2(TN)	1(TN)	1(TL)	
2		Biểu diễn thông tin trong máy tính và lưu dữ liệu trong máy tính	<p><b>Nhận biết :</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Nêu được các bước cơ bản trong xử lí thông tin.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Nắm được các hoạt động và phân loại được 4 bộ phận của quá trình xử lí thông tin</li> </ul>	5(TN)	4(TN)		

			<p><b>Vận dụng:</b></p> <p>– Giải thích được máy tính và các thiết bị số là công cụ hiệu quả để thu thập, lưu trữ, xử lý và truyền thông tin. Nêu được ví dụ minh họa cụ thể.</p>				
3		Thông tin trong máy tính	<p><b>Nhận biết:</b></p> <p>- Biết được khái niệm các thiết bị lưu trữ, biết được độ lớn đơn vị đo dung lượng</p> <p><b>Thông hiểu</b></p> <p>Diễn tả độ lớn của các đơn vị cơ bản đo dung lượng thông tin</p> <p><b>Vận dụng:</b></p> <p>Xác định được khả năng lưu trữ của các thiết bị nhớ</p>	5(TN)	4(TN)	1(TL)	
4	Chủ đề 2: Mạng máy tính và Internet	Giới thiệu về mạng máy tính và Internet	<p><b>Nhận biết</b></p> <p>– Nêu được khái niệm và lợi ích của mạng máy tính.</p> <p>– Nêu được các thành phần chủ yếu của một mạng máy tính (máy tính và các thiết bị kết nối) và tên của một vài thiết bị mạng cơ bản như máy tính, cáp nối, Switch, Access Point,...</p> <p>– Nêu được các đặc điểm và ích lợi chính của Internet.</p> <p><b>Thông hiểu</b></p> <p>– Nêu được ví dụ cụ thể về trường hợp mạng không dây tiện dụng hơn mạng có dây.</p>	4(TN)	3(TN)		1(TL)

			<b>Vận dụng cao:</b> – Xác định được các thiết bị đầu cuối, thiết bị kết nối trong mạng gia đình				
<b>Tổng</b>				<b>16</b> <b>(TN)</b>	<b>12</b> <b>(TN)</b>	<b>2</b> <b>(TL)</b>	<b>1</b> <b>(TL)</b>
<b>Tỉ lệ %</b>				<b>40%</b>	<b>30%</b>	<b>20%</b>	<b>10%</b>
<b>Tỉ lệ chung</b>				<b>70%</b>		<b>30%</b>	

(Đề kiểm tra gồm có 03 trang)

**I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm)**

*Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng*

**Câu 1:** Thông tin là gì?

- A. Các văn bản và số liệu
- B. Những gì đem lại hiểu biết cho con người về thế giới xung quanh và về chính bản thân mình
- C. Văn bản, Hình ảnh, âm thanh
- D. Hình ảnh, âm thanh, tệp tin

**Câu 2:** Thứ tự các hoạt động của quá trình xử lý

- A. Thu nhận, lưu trữ, xử lý và truyền thông tin
- B. Thu nhận, xử lý, lưu trữ và truyền thông tin
- C. Thu nhận, xử lý, truyền thông tin và lưu trữ
- D. Xử lý, thu nhận, lưu trữ và truyền thông tin

**Câu 3:** Phương án nào sau đây là thông tin?

- A. Các con số thu thập được qua cuộc điều tra dân số
- B. Kiến thức về phân bố dân cư
- C. Phiếu điều tra dân số
- D. Tệp lưu trữ tài liệu về điều tra dân số

**Câu 4:** Máy tính gồm có bao nhiêu thành phần thực hiện các hoạt động xử lý thông tin

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

**Câu 5:** Dây bit là dây chỉ gồm

- A. 0 và 1
- B. 2 và 3
- C. 4 và 5
- D. 6 và 7

**Câu 6:** Kết quả của việc nhìn thấy hoặc nghe thấy ở con người được xếp vào hoạt động nào của quá trình xử lý thông tin?

- A. Thu nhận
- B. Lưu trữ
- C. Xử lý
- D. Truyền

**Câu 7:** Một mạng máy tính gồm:

- A. Tối thiểu năm máy tính được liên kết với nhau
- B. Một số máy tính để bàn
- C. Hai hoặc nhiều máy tính được kết nối với nhau
- D. Tất cả các máy tính trong một phòng hoặc một tòa nhà

**Câu 8:** Chức năng của bộ nhớ máy tính là gì?

- A. Thu nhận thông tin
- B. Lưu trữ thông tin
- C. Xử lý thông tin
- D. Truyền thông tin

**Câu 9:** Máy tính sử dụng dây bit để:

- A. Biểu diễn các số
- B. Biểu diễn các văn bản
- C. Biểu diễn hình ảnh, âm thanh
- D. Biểu diễn số, hình ảnh, văn bản, âm thanh

**Câu 10:** Đơn vị đo dung lượng thông tin nhỏ nhất là:

- A. Byte                      B. Digit                      C. Kilobyte                      D. Bit

**Câu 11:** Thông tin khi đưa vào máy tính, chúng đều được biến đổi thành dạng chung đó là:

- A. Dãy bit                      B. Văn bản                      C. Hình ảnh                      D. Âm thanh

**Câu 12:** Bao nhiêu “byte” tạo thành một “kilobyte”?

- A. 8                      B. 64                      C. 1024                      D. 2048

**Câu 13:** Bố trí máy tính trong mạng có thể là:

- A. Đường thẳng                      B. Vòng                      C. Hình sao                      D. Cả đáp án đều đúng

**Câu 14:** Một quyển sách A gồm 200 trang nếu lưu trữ trên đĩa chiếm khoảng 5MB. Hỏi 1 đĩa cứng 40 GB thì có thể chứa khoảng bao nhiêu cuốn sách có dung lượng thông tin xấp xỉ cuốn sách A?

- A. 8000                      B. 8129                      C. 8291                      D. 8192

**Câu 15:** Thông tin trên Internet được tổ chức như thế nào?

- A. Tương tự như thông tin trong cuốn sách  
B. Thành từng văn bản rời rạc  
C. Thành các trang siêu văn bản nối với nhau bởi các liên kết  
D. Một cách tùy ý

**Câu 16:** Trong các phát biểu về mạng máy tính sau, phát biểu nào đúng?

- A. Mạng máy tính là các máy tính được kết nối với nhau.  
B. Mạng máy tính bao gồm: các máy tính, thiết bị mạng đảm bảo việc kết nối, phần mềm cho phép thực hiện việc giao tiếp giữa các máy.  
C. Mạng máy tính gồm: các máy tính, dây mạng, vi mạng  
D. Mạng máy tính gồm: các máy tính, dây mạng, vi mạng, hub

**Câu 17:** Bàn phím, chuột, máy quét và webcam là những ví dụ về loại thiết bị nào của máy tính?

- A. Thiết bị vào                      B Bộ nhớ                      C. Thiết bị lưu trữ                      D. Thiết bị ra

**Câu 18:** Một mạng máy tính gồm:

- A. Tối thiểu năm máy tính được kết nối với nhau  
B. Một số máy tính bàn  
C. Hai hay nhiều máy tính được kết nối với nhau  
D. Tất cả các máy tính trong cùng một phòng hoặc trong cùng một tòa nhà

**Câu 19:** Phát biểu nào sau đây đúng về lợi ích của thông tin

- A. Có độ tin cậy cao, đem lại hiểu biết cho con người  
B. Đem lại sự hiểu biết cho con người, không phụ thuộc vào dữ liệu  
C. Có độ tin cậy cao, không phụ thuộc vào dữ liệu  
D. Đem lại hiểu biết cho con người và giúp con người có những lựa chọn tốt

**Câu 20:** Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Dữ liệu chỉ có thể được hiểu được bởi những người có trình độ cao  
B. Dữ liệu là những giá trị số do con người nghĩ ra  
C. Dữ liệu được thể hiện dưới dạng con số, văn bản, hình ảnh, âm thanh  
D. Dữ liệu chỉ có ở trong máy tính

**Câu 21:** Thiết bị nào sau đây được ví như bộ não của con người?

- A. Màn hình                      B. Chuột                      C. Bàn phím                      D. CPU

**Câu 22:** Đặc điểm nào sau đây không thuộc vào về máy tính

- A. thực hiện nhanh và chính xác                      B. Suy nghĩ sáng tạo  
C. Lưu trữ lớn                      D. Hoạt động bền bỉ

**Câu 23:** Khả năng lưu trữ của một thiết bị nhớ được gọi là gì?

- A. Dung lượng nhớ                      B. Khối lượng nhớ  
C. Thể tích nhớ                      D. Năng lực nhớ

**Câu 24:** Các thao tác lập luận, giải thích, phân tích phán đoán, tưởng tượng... của con người được xếp vào hoạt động nào trong quá trình xử lý thông tin

- A. Thu nhận thông tin                      B. Lưu trữ thông tin  
C. Xử lý thông tin                      D. Truyền thông tin

**Câu 25:** Dữ liệu được máy tính lưu trữ dưới dạng

- A. Thông tin                      B. Dãy bit  
C. Số thập phân                      D. Các kí tự

**Câu 26:** Mạng máy tính gồm các thành phần:

- A. Máy tính và các thành phần kết nối  
B. Thiết bị đầu cuối và thiết bị kết nối  
C. Thiết bị đầu cuối, thiết bị kết nối và phần mềm mạng  
D. Máy tính và phần mềm mạng

**Câu 27:** Trong các nhận định sau, nhận định nào không phải là lợi ích của sử dụng mạng máy tính?

- A. Giảm chi phí khi dung phần mềm.  
B. Người sử dụng có quyền kiểm soát độc quyền đối với dữ liệu và ứng dụng của riêng họ  
C. Giảm chi phí khi dung chung phần mềm  
D. Cho phép chia sẻ dữ liệu, tăng hiệu quả sử dụng

**Câu 28:** Bao nhiêu bit tạo thành một byte?

- A. 8                      B. 9                      C. 32                      D. 36

## II. TỰ LUẬN (3 điểm)

**Câu 1 (1đ):** Máy tính gồm những thành phần nào để thực hiện quá trình xử lý thông tin?

**Câu 2 (1đ):** Một bản nhạc có dung lượng 4MB. Hỏi một thẻ nhớ 2GB có thể chứa được bao nhiêu bản nhạc như thế?

**Câu 3 (1đ):** Nhà bạn An có điện thoại di động của bố, của mẹ và một máy tính xách tay đang truy cập mạng Internet. Theo em, các thiết bị đó có đang được kết nối thành một mạng máy tính không? Nếu có, em hãy chỉ ra các thiết bị đầu cuối và thiết bị kết nối.

-----Hết-----

I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm) Mỗi câu đúng được 0,25 điểm

<b>Câu hỏi</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>5</b>	<b>6</b>	<b>7</b>	<b>8</b>	<b>9</b>	<b>10</b>	<b>11</b>	<b>12</b>	<b>13</b>	<b>14</b>
<b>Đáp án</b>	B	A	C	C	A	A	C	B	D	D	A	C	D	D
<b>Câu hỏi</b>	<b>15</b>	<b>16</b>	<b>17</b>	<b>18</b>	<b>19</b>	<b>20</b>	<b>21</b>	<b>22</b>	<b>23</b>	<b>24</b>	<b>25</b>	<b>26</b>	<b>27</b>	<b>28</b>
<b>Đáp án</b>	C	B	A	C	D	C	D	B	A	C	B	C	B	A

II. TỰ LUẬN (3 điểm)

<b>Câu</b>	<b>Hướng dẫn trả lời câu hỏi</b>	<b>Điểm</b>
<b>1</b>	Để thực hiện quá trình xử lý thông tin máy tính gồm những thành phần sau: - Thiết bị vào - Thiết bị ra - Bộ nhớ - Bộ xử lý	0,25 0,25 0,25 0,25
	<b>Tổng điểm:</b>	<b>1 điểm</b>
<b>2</b>	- Đổi 2 GB= 1024.2 = 2048 MB - Thẻ nhớ có thể chứa được: 2048 : 4 = 512( bản nhạc)	0,5 0,5
	<b>Tổng điểm:</b>	<b>1 điểm</b>
<b>3</b>	Các thiết bị đó đang được kết nối thành một mạng. Trong đó: -Thiết bị đầu cuối: Điện thoại di động, máy tính xách tay -Thiết bị kết nối: Bộ định tuyến mạng	0,5 0,25 0,25
	<b>Tổng điểm:</b>	<b>1 điểm</b>
	<b>Tổng</b>	<b>3 điểm</b>



**Xác nhận của BGH**

**Duyệt của tổ trưởng chuyên môn**

**Nguyễn Thị Phương Lan**